

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - GIA LAI**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 120/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Huỳnh Xuân P, Sinh năm: 1996; Số CCCD: 064096006539. Địa chỉ: Số E L, Thôn I, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Nguyễn Thị H, Sinh năm: 2000; Số CCCD: 064300003901; Địa chỉ: Số E L, Thôn I, xã Đ, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Xuân P, sinh năm: 1996 và chị Nguyễn Thị H, Sinh năm: 2000 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn ngày 07/3/2019 tại UBND thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (nay là UBND xã Đ, tỉnh Gia Lai)

Nay, anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H đều nhận thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó nên anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

[2] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Huỳnh Nguyễn Xuân P1,

sinh ngày 05/5/2019 và Huỳnh Nguyễn Gia B, sinh ngày 21/10/2022. Ly hôn, anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận giao hai con chung là Huỳnh Nguyễn Xuân P1, sinh ngày 05/5/2019 và Huỳnh Nguyễn Gia B, sinh ngày 21/10/2022 cho anh Huỳnh Xuân P trực tiếp nuôi cho đến khi con đã thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản riêng, tài sản chung và nghĩa vụ thanh toán chung: Anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Xuân P, sinh năm: 1996 và chị Nguyễn Thị H, Sinh năm: 2000 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H có 02 con chung là Huỳnh Nguyễn Xuân P1, sinh ngày 05/5/2019 và Huỳnh Nguyễn Gia B, sinh ngày 21/10/2022. Ly hôn, anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung là Huỳnh Nguyễn Xuân P1, sinh ngày 05/5/2019 và Huỳnh Nguyễn Gia B, sinh ngày 21/10/2022 cho anh Huỳnh Xuân P trực tiếp nuôi cho đến khi con đã thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Huỳnh Nguyễn Xuân P1, sinh ngày 05/5/2019 và Huỳnh Nguyễn Gia B, sinh ngày 21/10/2022.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004840 ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh Huỳnh Xuân P và chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 10 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 10 – Gia Lai;
- UBND xã Đak Đoa, tỉnh Gia Lai (GCNKH do UBND thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai cấp số 21 ngày 07/03/2019);
- Dương sự;
- Lưu VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Rmah HThuyên